BẢN MẪU – dữ liệu giả

TỬ VI HOA GẠO · tuvi.hoagao.store

Luận giải lá số tử vi

Nguyễn Thị Mẫu · Nữ, sinh 09:30 ngày 14/08/1992 · Ngày tạo: 06/11/2026 · BẢN MẪU

Ất Tỵ 104-113 **Tử Vi (V)** Hoá Quyền **Thất Sát (B)** Văn Xương, Thiên Việt Thiên Đức **PHÚC ĐỨC**	**Bính Ngọ** 94-103 Vô chính diệu Địa Không Thiên Phúc **ĐIỀN TRẠCH**	**Đinh Mùi** 84-93 Vô chính diệu Hỏa Tinh Hồng Loan, Thiên Diêu, Ân Quang **QUAN LỘC**	**Mậu Thân** 74-83 Vô chính diệu Thiên Thương **NÔ BỘC**
Giáp Thìn 114-123 **Thiên Cơ (L)** **Thiên Lương (M)** Hoá Lộc Hữu Bật, Địa Kiếp Hoa Cái, Phi Liêm **PHỤ MẪU**	**Lá số Nguyễn Thị Mẫu** Ngày sinh dương lịch **14/08/1992, 09:30 (đã chỉnh giờ mặt trời -1 phút)** Ngày sinh âm lịch **ngày 16 tháng 7 năm 1992** Giờ sinh **Giờ Tỵ (09:00~11:00)** Can chi **Nhâm Thân - Mậu Thân - Nhâm Tuất - Ất Tỵ** Âm dương **Dương nữ** Bản mệnh (nạp âm) **Kiếm Phong Kim** Cục **Kim Tứ Cục** Mệnh chủ / Thân chủ **Văn Khúc / Thiên Lương** Cung Mệnh / cung Thân **Mão / Phu Thê (Sửu)**		**Kỷ Dậu** 64-73 **Liêm Trinh (B)** **Phá Quân (H)** Văn Khúc Hàm Trì, Thiên Thọ, Thiên Trù **THIÊN DI**
Quý Mão 4-13 **Thiên Tướng (H)** Thiên Khôi, Linh Tinh Không Vong, Thiên Hình **MỆNH**			**Canh Tuất** 54-63 Vô chính diệu Tả Phù (Khoa), Đà La Thiên Quan, Tuần Không, Thiên Khốc **TẬT ÁCH**
Nhâm Dần 14-23 **Thái Dương (V)** **Cự Môn (M)** Thiên Mã Giải Thần, Phụng Các, Thiên Vu **HUYNH ĐỆ**	**Quý Sửu** 24-33 **Vũ Khúc (M)** Hoá Kỵ **Tham Lang (M)** Thiên Hỷ, Tam Thai, Bát Tọa **PHU THÊ (THÂN)**	**Nhâm Tý** 34-43 **Thiên Đồng (V)** **Thái Âm (M)** Kình Dương Long Trì **TỬ NỮ**	**Tân Hợi** 44-53 **Thiên Phủ (Đ)** Lộc Tồn Thiên Quý, Thiên Tài, Đài Phụ **TÀI BẠCH**

Ký hiệu độ sáng: (M) Miếu, (V) Vượng, (Đ) Đắc, (L) Lợi, (B) Bình, (H) Hãm. Ô tô hồng là cung Mệnh; số góc phải mỗi ô là tuổi đại vận.

Cách đọc bản luận giải

Bản luận giải ghép từ các luật phổ thông của tử vi: chính tinh đóng ở cung nào, sáng hay tối, có tứ hoá nào, và lá số có cách cục nào. Mỗi đoạn mô tả xu hướng, không phải lời phán chắc chắn. Con người, hoàn cảnh và lựa chọn của bạn mới là phần quyết định.

Thứ tự đọc gợi ý: phần Tổng quan và Cách cục để thấy nét chính, rồi 12 cung theo việc bạn quan tâm, cuối cùng là 12 đại vận để nhìn chặng đường dài.

> Nội dung tham khảo, giải trí văn hoá. Không thay cho tư vấn y tế, pháp lý, tài chính hay tâm lý.

1. Tổng quan lá số

Mục	Giá trị
Ngày sinh dương lịch	14/08/1992, 09:30 (đã chỉnh giờ mặt trời -1 phút)
Ngày sinh âm lịch	ngày 16 tháng 7 năm 1992
Giờ sinh	Giờ Tỵ (09:00~11:00)
Can chi	Nhâm Thân - Mậu Thân - Nhâm Tuất - Ất Tỵ
Âm dương	Dương nữ
Bản mệnh (nạp âm)	Kiếm Phong Kim
Cục	Kim Tứ Cục
Mệnh chủ / Thân chủ	Văn Khúc / Thiên Lương
Cung Mệnh / cung Thân	Mão / Phu Thê (Sửu)

Bản mệnh nạp âm là Kiếm Phong Kim (hành Kim), an Kim Tứ Cục. Mệnh chủ là Văn Khúc, Thân chủ là Thiên Lương.

Chính tinh thủ Mệnh: Thiên Tướng (Người giữ nề nếp, hành Dương Thủy)

Thiên Tướng thường được hiểu như vị tướng đứng cạnh chủ soái: không nhất thiết là người ngồi ghế đầu, nhưng là người giữ cho mọi việc vận hành đúng quy củ. Sao này gắn với sự công bằng, tinh thần trách nhiệm, tính ngăn nắp và khả năng làm cầu nối giữa các bên.

Người có Thiên Tướng nổi bật ở Mệnh thường có vẻ ngoài chỉn chu, ăn nói lịch sự, biết giữ lễ. Bạn có xu hướng muốn mọi thứ rõ ràng: ai làm gì, hẹn lúc nào, chia thế nào cho thoả đáng. Khi thấy chuyện bất công, bạn khó làm ngơ, dù đôi lúc chỉ lặng lẽ lên tiếng đúng chỗ. Thiên Tướng cũng hay đi kèm khả năng chăm lo chi tiết, nên bạn dễ được tin giao những việc cần sự cẩn thận và đáng tin.

Vì mang bản chất phụ tá, sao này phát huy tốt nhất khi có người hoặc có mục tiêu đáng để đồng hành. Gặp môi trường thiếu chuẩn mực hoặc cạnh tranh không lành mạnh, bạn dễ thấy mệt, dễ mất phương hướng. Ngược lại, khi được đặt đúng vị trí, bạn trở thành mắt xích khiến cả nhóm yên tâm. Cách sao thể hiện còn thay đổi theo cung, theo độ sáng và các sao đi cùng, nên đây chỉ là bức tranh chung để tham khảo.

Phụ tinh ở cung Mệnh

- Thiên Khôi: Thiên Khôi ở Mệnh cho thấy bạn có phong thái đàng hoàng, dễ gặp người đi trước chỉ bảo. Hãy tận dụng bằng cách học hỏi chủ động và khiêm tốn.
- Linh Tinh: Linh Tinh ở Mệnh cho thấy bạn kín đáo, nhạy cảm, có nội lực nhưng dễ dồn nén. Hãy chia sẻ cảm xúc đều đặn để nhẹ lòng hơn. Một thói quen vận động đều cũng rất có ích.

Thân cư Phu Thê: nửa sau cuộc đời, việc thuộc cung Phu Thê (hôn nhân, người bạn đời) thường chiếm nhiều tâm sức của bạn.

2. Cách cục nổi bật

Lá số không rơi vào cách cục phổ biến nào trong danh sách đối chiếu. Điều đó không xấu: lá số đọc chủ yếu theo từng cung và từng sao, như các phần sau.

3. Tứ hoá năm sinh

Năm sinh can Nhâm cho bốn sao hoá: Thiên Lương hoá Lộc, Tử Vi hoá Quyền, Tả Phù hoá Khoa, Vũ Khúc hoá Kỵ.

Hoá Lộc: Thiên Lương ở cung Phụ Mẫu

Hoá Lộc là một trong bốn sao tứ hoá, mang ý nghĩa của sự thuận lợi, duyên may và cơ hội đến với mình. Nơi nào có Hoá Lộc, nơi đó thường dễ phát sinh cảm giác được nâng đỡ, dễ kết nối, dễ có thêm nguồn lực hay niềm vui. Lộc còn là sự dồi dào về quan hệ, ý tưởng và năng lượng sống.

Hoá Lộc ở Phụ Mẫu gợi ý quan hệ với cha mẹ, cấp trên khá hoà thuận, bạn dễ nhận sự dìu dắt và thủ tục giấy tờ thường suôn sẻ. Hãy trân trọng sự hỗ trợ ấy bằng việc giữ liên lạc và chủ động báo cáo, chia sẻ tiến độ.

Hoá Quyền: Tử Vi ở cung Phúc Đức

Hoá Quyền mang ý nghĩa của quyền chủ động, sự quyết đoán và năng lực nắm giữ, điều hành. Nơi nào có Hoá Quyền, bạn thường muốn tự mình làm chủ, có tiếng nói và chịu trách nhiệm. Đây là năng lượng của người dám đứng ra, định hướng và đưa việc đến đích.

Hoá Quyền ở Phúc Đức cho thấy nội tâm có chủ kiến, bạn thường tự đặt tiêu chuẩn cao cho bản thân. Điều này giúp bền chí nhưng dễ căng thẳng. Hãy cho mình khoảng nghỉ và chấp nhận chưa hoàn hảo để tinh thần nhẹ hơn.

Hoá Khoa: Tả Phù ở cung Tật Ách

Hoá Khoa mang ý nghĩa của danh tiếng tốt, học hỏi, sự văn nhã và những người quý nhân giúp đỡ. Nơi nào có Hoá Khoa, mọi việc thường được nhìn nhận bằng con mắt thiện cảm, dễ có người chỉ dẫn, và khi gặp khó khăn thường có hướng giải toả nhẹ nhàng.

Hoá Khoa ở Tật Ách gợi ý bạn biết chăm sóc bản thân có kế hoạch, dễ tiếp thu lời khuyên về lối sống lành mạnh. Hãy biến hiểu biết thành hành động đều đặn, như ngủ đủ, vận động, khám định kỳ, thay vì chỉ biết mà chưa làm.

Hoá Kỵ: Vũ Khúc ở cung Phu Thê

Hoá Kỵ là sao tứ hoá dễ bị hiểu nhầm là xấu, nhưng cách nhìn hữu ích hơn là xem đây là chỗ bạn hay để tâm, hay vướng và cần gỡ dần. Nơi nào có Hoá Kỵ, bạn thường để ý nhiều, kỳ vọng cao hoặc dễ lo nghĩ, nên mọi việc liên quan thường đòi hỏi thêm sự cẩn trọng và rõ ràng. Đây là lời nhắc dành thêm sự chú ý.

Hoá Kỵ ở Phu Thê gợi ý trong tình cảm bạn hay để ý chi tiết, dễ có chỗ chưa hiểu nhau. Đây là nhắc nhở cần giao tiếp nhiều hơn. Hãy lắng nghe, nói thẳng điều mình cần và dành thời gian cho nhau để gỡ vướng mắc từ sớm.

4. Luận giải 12 cung

Cung Mệnh (Quý Mão)

Cung Mệnh là cung quan trọng nhất của lá số. Nó mô tả bạn là người thế nào khi không phải gồng lên vì ai: cách nghĩ, cách phản ứng, điều bạn coi trọng và kiểu năng lượng bạn mang vào mỗi việc. Các sao toạ thủ ở đây vẽ nên chân dung chung, còn những cung khác giống như các góc nhìn bổ sung cho bức chân dung ấy.

Thiên Tướng (Hãm)

Thiên Tướng ở cung Mệnh vẽ nên một người có phong thái gọn gàng, lịch sự, đối xử với người khác tương đối công bằng. Bạn thích mọi việc có trật tự, nói là làm, và thường để lại ấn tượng đáng tin ngay từ lần gặp đầu. Trong công việc, bạn hợp vai điều phối, trợ lý đắc lực, người giữ quy trình hơn là người liều lĩnh mở đường. Ở nhà hay ở nơi làm, bạn hay nhận phần chăm lo cho tập thể. Điểm cần chú ý là tính ngại xung đột: bạn dễ nhường, dễ đồng ý cho xong chuyện rồi tự thấy ấm ức. Đời sống thuận lợi hơn khi bạn chọn được người, chọn được nơi đáng để mình đồng hành. Bạn cũng nên luyện thêm sự quyết đoán ở những quyết định liên quan trực tiếp đến cuộc sống của chính mình.

Thiên Tướng tối ở Mệnh khiến bạn dễ phân vân, thiếu chắc chắn khi phải tự quyết. Bạn có thể ôm quá nhiều việc vì ngại từ chối. Nên tập đặt giới hạn, ghi ra mục tiêu riêng và tìm người cố vấn đáng tin.

Phụ tinh: Thiên Khôi: sao quý nhân, gặp người dìu dắt đúng lúc; Linh Tinh: sao âm ỉ, nhạy cảm, nóng trong lòng.

Hỏi: Thiên Tướng ở cung Mệnh có tốt không?

Nhìn chung là cách khá ổn, thiên về người chỉn chu, đáng tin và biết hợp tác. Mức độ tốt còn tuỳ độ sáng và các sao đi cùng. Điểm cần rèn là sự quyết đoán và dám nói không.

Hỏi: Người Mệnh có Thiên Tướng hợp làm nghề gì?

Thường hợp những việc cần sự cẩn thận, điều phối và giữ chuẩn mực như hành chính, nhân sự, pháp chế, kế toán, quản lý vận hành, dịch vụ. Quan trọng là môi trường rõ ràng và có người hay mục tiêu đáng đồng hành.

> **Gợi ý**
> Mỗi tuần hãy chọn một quyết định nhỏ và tự mình làm trọn vẹn. Nói rõ điều bạn cần khi còn nhẹ nhàng, đừng chờ đến lúc dồn nén mới lên tiếng.

Cung Huynh Đệ (Nhâm Dần)

Cung Huynh Đệ nói về những mối quan hệ ngang hàng gần gũi nhất: anh chị em ruột và nhóm bạn thân tin cậy. Đây là nơi cho thấy bạn thường nhận được gì và trao đi gì trong các mối quan hệ không có thứ bậc rõ ràng, nơi người ta đối xử với nhau bằng sự tương trợ chứ không phải quyền hạn.

Thái Dương (Vượng)

Ở cung Huynh Đệ, Thái Dương thể hiện một mạng lưới anh chị em và bạn thân có sự quan tâm, thẳng thắn với nhau. Bạn thường là người đứng ra lo liệu, kết nối mọi người hoặc chịu phần trách nhiệm lớn hơn trong nhóm thân thiết. Những người gần gũi có thể là người năng động, có tiếng nói và đôi khi hơi hay can thiệp. Mối quan hệ này mang lại sự hỗ trợ tinh thần, nhưng nếu bạn cho đi quá nhiều mà không nói ra mong muốn của mình, sẽ dễ sinh cảm giác thiệt thòi. Chuyện vay mượn, giúp đỡ tiền bạc trong nhóm thân nên được trao đổi rõ ràng từ đầu để giữ tình cảm. Khi giữ được ranh giới nhẹ nhàng, tình thân và tình bạn của bạn sẽ bền và ấm áp.

Sao sáng cho thấy anh chị em và bạn thân là chỗ dựa tinh thần tốt, biết hỗ trợ nhau và cùng tiến. Bạn dễ có người đồng hành đáng tin, các mối quan hệ gần gũi giúp mở thêm cơ hội.

Cự Môn (Miếu)

Cự Môn ở cung Huynh Đệ cho thấy quan hệ với anh chị em hoặc bạn thân có nhiều lời qua tiếng lại. Mọi người thường nói thẳng, hay góp ý và không ngại tranh luận. Đây có thể là điểm mạnh, vì bạn có những người dám nói thật, giúp bạn nhìn rõ vấn đề. Tuy nhiên, nếu thiếu khéo léo, những cuộc trao đổi dễ biến thành hiểu lầm hoặc giận dỗi kéo dài. Có thể có lúc bạn bè hay anh chị em nghe lời đồn mà hiểu sai ý nhau. Cách giữ gìn quan hệ là nói trực tiếp thay vì qua người khác, chọn thời điểm bình tĩnh để trò chuyện và lắng nghe trọn vẹn trước khi đáp. Trong chuyện tiền bạc hay hợp tác chung, hãy ghi rõ thỏa thuận để tránh mơ hồ.

Cự Môn sáng ở Huynh Đệ cho thấy anh chị em và bạn thân nói chuyện thẳng mà chân thành, góp ý có ích và giúp nhau tiến bộ. Quan hệ dựa trên sự trung thực. Họ cũng là người đầu tiên đứng ra bảo vệ bạn.

Phụ tinh: Thiên Mã: sao di chuyển, thay đổi và năng lượng hành động.

Hỏi: Thái Dương ở cung Huynh Đệ nghĩa là gì?

Nghĩa là quan hệ anh chị em và bạn thân thường ấm áp, nhiệt tình, bạn hay là người đứng ra lo. Cần chú ý ranh giới để không cho đi quá nhiều rồi cảm thấy thiệt.

Hỏi: Thái Dương ở Huynh Đệ có nên hợp tác làm ăn với bạn thân không?

Có thể, nếu phân vai, quyền lợi và trách nhiệm minh bạch từ đầu. Sao này chủ về sự công khai, nên viết ra thoả thuận sẽ giúp giữ được cả việc chung lẫn tình thân.

> **Gợi ý**
> Với người thân và bạn bè, hãy thống nhất rõ chuyện tiền và công việc ngay từ đầu. Nói điều mình cần thay vì chờ người ta tự hiểu.
> Có chuyện thì nói thẳng với người trong cuộc, không qua người thứ ba. Nghe hết ý rồi mới trả lời, và ghi rõ các thỏa thuận chung.

Cung Phu Thê (Quý Sửu) · cư Thân

Cung Phu Thê nói về mối quan hệ gắn bó lâu dài và sâu sắc nhất: người bạn đời hoặc người bạn muốn đồng hành. Cung này không chỉ mô tả người ấy có thể có tính cách thế nào, mà còn phản ánh kỳ vọng của chính bạn trong tình cảm, cách bạn yêu và cách bạn cần được yêu.

Vũ Khúc (Miếu)

Ở cung Phu Thê, Vũ Khúc gợi hình ảnh người bạn đời mạnh mẽ, độc lập, quan tâm đến tài chính và cuộc sống ổn định. Họ thường là người có chính kiến, quyết đoán trong việc chung, thể hiện tình cảm bằng việc lo toan hơn là lời hoa mỹ. Mối quan hệ này có nền tảng thực tế vững chắc nhưng dễ thiếu sự lãng mạn nếu cả hai quá tập trung vào công việc. Khi có bất đồng, mỗi người có thể giữ im lặng hoặc nói thẳng khiến người kia chạnh lòng. Bạn nên tập bày tỏ cảm xúc, thỉnh thoảng làm điều bất ngờ nhỏ và nói rõ điều mình cần. Về chuyện tiền, hãy bàn bạc minh bạch, cùng lập kế hoạch chi tiêu chung. Khi dành thời gian riêng cho nhau, sự gắn bó sẽ sâu hơn theo thời gian.

Sao sáng gợi người bạn đời thực tế, có năng lực, cùng bạn xây dựng cuộc sống ổn định. Hai bên tôn trọng sự độc lập của nhau, cùng bàn bạc chuyện tài chính khá hài hoà. Thêm vài lời trân trọng sẽ làm mối quan hệ mềm mại hơn.

Tham Lang (Miếu)

Tham Lang ở cung Phu Thê gợi đến chuyện tình cảm có nhiều sức hút ngay từ đầu. Người bạn đời hoặc người bạn thương thường duyên dáng, khéo giao tiếp, có sở thích đa dạng và khiến bạn thấy cuộc sống thêm màu sắc. Quan hệ dễ bắt đầu bằng sự rung động mạnh, đôi khi nhanh hơn mức bạn dự tính. Về lâu dài, thử thách là giữ được sự mới mẻ mà không đánh mất sự ổn định. Cả hai có thể đều muốn nhiều thứ, nên cần nói rõ về kỳ vọng, quyền tự do cá nhân và sự tin cậy. Cũng có xu hướng kết nối muộn hơn bình thường, vì bạn kỹ tính hoặc muốn trải nghiệm trước khi gắn bó.

Tham Lang sáng ở Phu Thê cho thấy tình cảm có sức hút, hai người biết làm mới nhau và tôn trọng không gian riêng. Mối quan hệ nhiều niềm vui và tương tác tích cực. Bạn cũng biết giữ thời gian riêng cho nhau.

- Tứ hoá gốc: Vũ Khúc hoá Kỵ. Hoá Kỵ ở Phu Thê gợi ý trong tình cảm bạn hay để ý chi tiết, dễ có chỗ chưa hiểu nhau. Đây là nhắc nhở cần giao tiếp nhiều hơn. Hãy lắng nghe, nói thẳng điều mình cần và dành thời gian cho nhau để gỡ vướng mắc từ sớm.

Hỏi: Vũ Khúc ở cung Phu Thê có tốt không?

Có nền tảng thực tế vững, hai người cùng lo cuộc sống ổn định. Điểm cần lưu ý là thiếu lãng mạn và ít bày tỏ cảm xúc, nên cần chủ động chia sẻ và dành thời gian cho nhau.

Hỏi: Người bạn đời của người có Vũ Khúc ở Phu Thê thường thế nào?

Thường độc lập, thực tế, có chính kiến và quan tâm đến tài chính. Đây là xu hướng tham khảo, tính cách thật còn phụ thuộc nhiều yếu tố khác của lá số.

> **Gợi ý**
> Mỗi tuần dành một buổi nói chuyện không bàn công việc hay tiền. Nói lời cảm ơn, khen nhau những điều nhỏ để tình cảm thêm mềm.
> Dành một buổi trong tuần chỉ cho hai người, không điện thoại. Nói rõ điều mình mong đợi thay vì chờ đối phương tự hiểu.

Cung Tử Nữ (Nhâm Tý)

Cung Tử Nữ nói về mối quan hệ của bạn với thế hệ sau: con cái, cháu chắt, học trò và những người nhỏ tuổi mà bạn dìu dắt. Cung này cho thấy bạn thường dạy dỗ, chăm sóc và đồng hành với người trẻ theo phong cách nào, cũng như niềm vui bạn nhận lại từ họ.

Thiên Đồng (Vượng)

Thiên Đồng ở Tử Nữ gợi một cách làm cha mẹ, thầy cô hay người dẫn dắt thiên về thương yêu và chiều chuộng. Bạn dễ gần với người nhỏ tuổi, biết chơi cùng, lắng nghe và không thích áp đặt. Các bạn nhỏ quanh bạn thường cởi mở, thích kể chuyện. Điểm cần để ý là sự mềm lòng có thể làm nếp sinh hoạt thiếu nhất quán, dễ nuông chiều rồi khó đặt lại ranh giới. Với học trò hay người mới vào nghề cũng vậy, bạn dễ ngại góp ý thẳng. Hãy xây vài quy tắc đơn giản, nhất quán, giải thích lý do thay vì chỉ cấm. Khuyến khích các bạn nhỏ tự làm việc vừa sức, và dành thời gian chất lượng thay vì chỉ cho quà. Cách này giúp tình thương của bạn vừa ấm vừa có nền tảng.

Thiên Đồng sáng ở Tử Nữ làm mối quan hệ với người nhỏ tuổi thân thiết, nhiều tiếng cười. Bạn dễ tạo môi trường an toàn để các bạn nhỏ phát triển. Hãy thêm nếp sinh hoạt đều để tình thương có cấu trúc.

Thái Âm (Miếu)

Thái Âm ở cung Tử Nữ gợi một mối quan hệ gần gũi, mềm mại với con cái và người nhỏ tuổi. Bạn thường quan sát rất kỹ, nhận ra tâm trạng của họ qua những dấu hiệu nhỏ và quan tâm bằng cách chu đáo. Con cái hay học trò của bạn có xu hướng nhạy cảm, có khiếu nghệ thuật hoặc thiên về

nội tâm. Mặt cần lưu ý là sự dịu dàng đôi khi thiếu nguyên tắc rõ, hoặc bạn lo nghĩ nhiều cho họ mà ít nói ra. Hãy đặt những quy tắc đơn giản nhưng nhất quán, khuyến khích họ tự bày tỏ cảm xúc và dành thời gian cùng làm điều họ thích như đọc sách, vẽ, nấu ăn. Mối quan hệ sẽ ấm và bền khi họ cảm thấy được lắng nghe và tôn trọng.

Thái Âm sáng ở Tử Nữ cho thấy mối quan hệ với con cái và người nhỏ tuổi gần gũi, ấm áp. Bạn hiểu họ sâu sắc và được họ tin tưởng. Hãy dành thời gian chất lượng và khuyến khích sở thích riêng của họ.

Phụ tinh: Kình Dương: sao mạnh mẽ, quyết liệt, dễ nóng và va chạm.

Hỏi: Thiên Đồng ở cung Tử Nữ có ý nghĩa gì?

Thường gợi mối quan hệ thân thiết, nhiều thương yêu với con cái hoặc người nhỏ tuổi. Bạn nên bổ sung kỷ luật vừa phải để tình cảm đi cùng nề nếp.

Hỏi: Thiên Đồng ở Tử Nữ có hợp làm nghề dạy học không?

Thường hợp, vì bạn kiên nhẫn và dễ gần. Cần rèn thêm sự rõ ràng khi đánh giá và đặt yêu cầu để lớp học vừa vui vừa tiến bộ.

Gợi ý

Đặt vài quy tắc đơn giản cùng người nhỏ tuổi và giữ nhất quán. Dành mười lăm phút mỗi ngày nghe họ kể chuyện, không phán xét, rồi mới góp ý.

Dành thời gian đều đặn làm điều con cái hay người nhỏ tuổi yêu thích. Đặt quy tắc rõ ràng nhưng giải thích bằng giọng nhẹ nhàng.

Cung Tài Bạch (Tân Hợi)

Cung Tài Bạch nói về cách bạn kiếm tiền, tiêu tiền và giữ tiền. Nó không đo bạn giàu hay nghèo, mà cho thấy tính cách riêng trong quan hệ với tiền bạc: bạn nghiêng về ổn định hay mạo hiểm, thích tích luỹ hay thích trải nghiệm, kiếm bằng chuyên môn, quan hệ hay sáng tạo.

Thiên Phủ (Đắc)

Thiên Phủ ở cung Tài Bạch thường được xem là thế thuận cho việc giữ và tích luỹ tiền bạc. Bạn có xu hướng kiếm tiền bằng con đường ổn định, nguồn thu rõ ràng, và biết chia khoản dự phòng cho những lúc cần. Chi tiêu của bạn thường có kế hoạch, ít khi mua sắm bốc đồng. Điều cần lưu ý là sự cẩn thận quá mức có thể khiến bạn bỏ qua những cơ hội tăng thu nhập hợp lý, hoặc tiết kiệm đến mức khó tận hưởng. Bạn cũng nên đa dạng nguồn thu thay vì phụ thuộc một nơi. Hãy đặt ra khoản học thêm kỹ năng mới mỗi năm và một khoản nhỏ cho bản thân. Cách này giữ được sự vững vàng mà vẫn giúp nguồn thu có thêm hướng phát triển.

Thiên Phủ sáng ở Tài Bạch cho thấy khả năng tích luỹ tốt, nguồn thu ổn định và biết quản lý dòng tiền. Bạn dễ xây được quỹ dự phòng chắc. Nên tận dụng bằng cách lập kế hoạch tài chính dài hạn và duy trì thói quen tiết kiệm đều đặn.

Phụ tinh: Lộc Tồn: sao giữ của, ổn định, tích luỹ chắc chắn.

Hỏi: Thiên Phủ ở cung Tài Bạch có giàu không?

Thường là thế thuận cho việc tích luỹ và giữ tiền nhờ sự cẩn thận và kỷ luật. Kết quả còn tuỳ nỗ lực và hoàn cảnh. Nên đa dạng nguồn thu và tiếp tục học thêm kỹ năng.

Hỏi: Thiên Phủ ở Tài Bạch hợp cách kiếm tiền nào?

Thường hợp những việc ổn định, có quy trình rõ như quản lý, tài chính nội bộ, hành chính, kinh doanh nền tảng chắc. Bạn nên cân nhắc thử thêm hướng mới trong tầm kiểm soát.

Gợi ý
Lập ngân sách hàng tháng, trích một phần cố định cho dự phòng ngay khi có thu nhập. Mỗi năm dành chút nguồn lực để học kỹ năng mới tăng giá trị bản thân.

Cung Tật Ách (Canh Tuất)

Cung Tật Ách nhìn vào nhịp sống và thói quen chăm sóc bản thân hơn là chuyện sức khoẻ cụ thể. Ở đây, bạn có thể thấy mình thuộc kiểu người dồn sức rồi mệt, hay đều đặn bền bỉ, dễ căng thẳng khi áp lực hay thoải mái đón nhận mọi thứ. Đó là những gợi ý chung về lối sống chứ không phải chẩn đoán.

Tật Ách vô chính diệu thì mượn chính tinh cung đối diện là Phụ Mẫu để đọc, đồng thời xem sao phụ tại chỗ. Nhịp sống của bạn thường chịu ảnh hưởng nhiều từ môi trường và áp lực xung quanh. Nên giữ lịch ngủ nghỉ ổn định, vận động nhẹ đều đặn và khám định kỳ để nắm rõ tình trạng của mình.

Thiên Cơ (Lợi) (mượn từ cung đối diện)

Ở cung Tật Ách, Thiên Cơ nói về nhịp sống chứ không phải chuyện bệnh cụ thể. Người có sao này thường dùng đầu óc nhiều, hay nghĩ ngợi, lo xa nên tinh thần dễ căng, đặc biệt khi ở một mình vào buổi tối. Có lúc bạn khó dứt khỏi công việc và quên mất việc cơ thể cần nghỉ. Hãy xây thói quen ngủ đủ, ăn uống đều, vận động nhẹ như đi bộ hoặc giãn cơ, và tạo một khoảng thời gian không màn hình trước khi ngủ. Các hoạt động như thiền ngắn, nghe nhạc, viết ra những điều đang nghĩ cũng giúp đầu óc nhẹ hơn. Khám sức khoẻ định kỳ là cách chăm sóc chung rất hợp với bạn. Khi thấy mệt kéo dài, hãy gặp bác sĩ để được tư vấn chính xác.

Sao ở thế Lợi, nét tốt có nhưng cần thêm công sức mới hiện rõ; thiên Cơ sáng gợi tinh thần linh hoạt, biết cách tự điều chỉnh khi căng thẳng. Bạn vẫn nên giữ nhịp sinh hoạt đều, vận động nhẹ và ngủ đủ giấc. Khám định kỳ sẽ giúp bạn yên tâm hơn nữa.

Thiên Lương (Miếu) (mượn từ cung đối diện)

Thiên Lương ở cung Tật Ách nói về nhịp sống và thói quen, không nói cụ thể điều gì về cơ thể. Bạn là người hay lo cho người khác và suy nghĩ nhiều, nên đôi lúc tâm trí mệt trước cả khi cơ thể kịp nghỉ. Cuộc sống sẽ dễ chịu hơn khi bạn giữ giờ ngủ ổn định, ăn uống điều độ và dành thời gian riêng mỗi ngày để thư giãn. Các hoạt động nhẹ như đi bộ, đạp xe, giãn cơ, làm vườn hay nghe nhạc thường hợp với phong cách điềm đạm của bạn. Hãy học cách chia sẻ lo lắng với người đáng tin, thay vì giữ trong lòng. Khám sức khoẻ định kỳ theo khuyến nghị chung là thói quen tốt cho mọi người.

Thiên Lương sáng ở Tật Ách gợi một nhịp sống điềm tĩnh, bạn biết cách giữ bình tĩnh và có xu hướng tự điều chỉnh khi mệt. Thói quen nề nếp giúp tinh thần bạn ổn định và nhẹ nhõm hơn theo thời gian.

- Tứ hoá gốc: Tả Phù hoá Khoa. Hoá Khoa ở Tật Ách gợi ý bạn biết chăm sóc bản thân có kế hoạch, dễ tiếp thu lời khuyên về lối sống lành mạnh. Hãy biến hiểu biết thành hành động đều đặn, như ngủ đủ, vận động, khám định kỳ, thay vì chỉ biết mà chưa làm.

Phụ tinh: Tả Phù: sao hỗ trợ, giúp sức từ người xung quanh; Đà La: sao chậm, bền, hay vướng và suy nghĩ nhiều.

Hỏi: Thiên Cơ ở cung Tật Ách nói gì về sức khoẻ?
Chỉ gợi ý về nhịp sống: bạn dùng đầu óc nhiều, dễ căng thẳng và khó ngủ khi lo nghĩ. Hãy ngủ đúng giờ, vận động, khám định kỳ, không nên suy diễn thành chẩn đoán.

Hỏi: Thiên Cơ ở Tật Ách nên chăm sóc bản thân thế nào?

Giữ giờ giấc đều, vận động nhẹ, thư giãn và hạn chế thức khuya. Nếu thấy mệt kéo dài hoặc mất ngủ nhiều ngày, hãy gặp bác sĩ để được tư vấn chính xác.

Cung Thiên Di (Kỷ Dậu)

Cung Thiên Di nói về cách bạn xuất hiện và được đón nhận khi ra khỏi vòng quen thuộc: đi làm xa, du lịch, gặp người mới, bước vào môi trường lạ. Nếu cung Mệnh là con người bên trong, Thiên Di như cách thế giới bên ngoài nhìn và phản hồi với bạn.

Liêm Trinh (Bình)

Liêm Trinh ở Thiên Di cho thấy hình ảnh bạn ngoài xã hội khá nổi bật, có chính kiến, được đánh giá là đáng tin hoặc có chút khoảng cách. Bạn thường để lại ấn tượng qua cách làm việc nghiêm túc và lời nói rõ ràng. Khi đi xa hay làm việc ở môi trường mới, bạn dễ gặp những mối quan hệ mang tính công việc, có cơ hội thể hiện năng lực. Điểm cần lưu ý là vẻ bề ngoài đôi khi khiến người khác e dè, hoặc bạn dễ vướng vào quan hệ phức tạp nếu thiếu tỉnh táo. Hãy cười nhiều hơn, mở lời trước, và giữ ranh giới rõ trong những mối quan hệ mới. Chú ý bảo mật thông tin cá nhân và cẩn trọng với những lời mời thiếu minh bạch.

Sao ở thế Bình, nét tốt có nhưng cần thêm công sức mới hiện rõ; liêm Trinh sáng ở Thiên Di giúp bạn ra ngoài được tin cậy, dễ tạo ảnh hưởng tốt. Hãy tận dụng bằng cách mở rộng mạng lưới quan hệ chuyên nghiệp, giữ thái độ cởi mở và luôn chuẩn bị kỹ trước mỗi cuộc gặp.

Phá Quân (Hãm)

Phá Quân ở cung Thiên Di là vị trí hợp với người thích di chuyển và khám phá. Khi ra ngoài, bạn hiện lên là người năng động, cởi mở, dễ làm quen và mang đến luồng gió mới cho nơi mình đến. Đi xa, đổi môi trường, mở rộng phạm vi giao thiệp thường mang lại cơ hội, có khi những cơ hội ngoài dự tính. Điều cần cân nhắc là sự ổn định khi ở xa: chỗ ở, thu nhập, các mối quan hệ cần được chuẩn bị trước, đừng chỉ dựa vào hứng khởi. Ở môi trường mới, hãy dành thời gian tìm hiểu quy tắc và văn hoá trước khi đề xuất thay đổi, vì không phải ai cũng sẵn sàng đón nhận điều mới nhanh như bạn.

Sao tối ở Thiên Di dễ khiến bạn ra ngoài gặp bất ổn, thay đổi nơi ở hay công việc nhiều lần. Hãy chuẩn bị kỹ về chỗ ở, thu nhập, tìm hiểu trước và giữ liên lạc với người thân.

Phụ tinh: Văn Khúc: sao nghệ thuật, năng khiếu và khả năng biểu đạt.

Hỏi: Liêm Trinh ở cung Thiên Di có hợp đi xa không?
Thường dễ gặp cơ hội thể hiện năng lực và được nể trọng. Bạn nên chuẩn bị kỹ, giữ ranh giới trong quan hệ mới và chú ý thông tin cá nhân khi ở nơi lạ.

Hỏi: Liêm Trinh ở Thiên Di nói gì về hình ảnh xã hội?
Gợi hình ảnh người nghiêm túc, có chính kiến và đáng tin. Cần thêm sự cởi mở, nụ cười và lời nói mềm mại để mọi người dễ tiếp cận bạn hơn.

Gợi ý
Khi gặp người mới, hãy chủ động mỉm cười và hỏi thăm trước. Giữ ranh giới rõ ràng, kiểm chứng thông tin trước khi hợp tác hoặc đồng ý lời mời.
Trước khi đi xa hay đổi môi trường, lập danh sách ba điều cần có sẵn như chỗ ở, nguồn thu và người tin cậy ở nơi mới. Chuẩn bị xong hãy lên đường.

Cung Nô Bộc (Mậu Thân)

Cung Nô Bộc nói về những người đồng hành trong công việc và đời sống xã hội: bạn bè, đồng nghiệp, cấp dưới, đối tác. Đây là cung cho thấy bạn thường nhận được sự hỗ trợ từ ai, và việc quản lý hoặc hợp tác với người khác có thuận không.

Nô Bộc vô chính diệu thì mượn chính tinh cung đối diện là Huynh Đệ để đọc, vì cả hai đều là quan hệ ngang hàng và đồng hành. Mối quan hệ xã hội của bạn thường linh hoạt, thay đổi theo giai đoạn. Nên chủ động duy trì vài mối quan hệ chất lượng và nói rõ kỳ vọng khi hợp tác.

Thái Dương (Vượng) (mượn từ cung đối diện)

Ở cung Nô Bộc, Thái Dương cho thấy vòng bạn bè, đồng nghiệp hoặc cấp dưới của bạn thường sôi nổi, có chính kiến và biết nói lên điều mình nghĩ. Bạn hay là người chủ động giúp đỡ, giới thiệu cơ hội cho người khác, và được nhiều người quý mến. Tuy nhiên, vì cho đi nhiều, bạn dễ gặp cảm giác mình lo hết mà người ta chưa chắc ghi nhận, hoặc có người dựa dẫm. Trong nhóm làm việc, nên phân công cụ thể, đánh giá thành quả minh bạch và dặn rõ giới hạn hỗ trợ của mình. Hãy chọn bạn bè có tinh thần hai chiều, biết cảm ơn và cùng tiến. Nếu bạn là cấp trên, cách khen công khai và góp ý riêng tư sẽ rất hợp. Bạn bè tốt là điểm tựa lớn cho sự nghiệp.

Sao sáng gợi bạn bè, đồng nghiệp tích cực, sẵn lòng hỗ trợ và có người đáng tin giúp bạn đi xa. Quan hệ bên ngoài giúp mở thêm cơ hội nghề nghiệp. Hãy trân trọng và cảm ơn họ thường xuyên để mối quan hệ bền lâu.

Cự Môn (Miếu) (mượn từ cung đối diện)

Cự Môn ở cung Nô Bộc cho thấy những người xung quanh bạn, gồm bạn bè, đồng nghiệp và cấp dưới, thường nói nhiều, hay góp ý và có chính kiến. Họ có thể là những người thông minh, biết phân tích, giúp bạn nhìn vấn đề rõ hơn. Tuy nhiên, môi trường như vậy cũng dễ có chuyện bàn tán, tranh luận hoặc hiểu sai ý nhau. Có lúc bạn thấy khó tin hoàn toàn vào những người ở gần, hoặc lo bị nói sau lưng. Cách hay là xây dựng văn hoá giao tiếp rõ ràng: họp đều, trao đổi trực tiếp, ghi lại phân công và hạn chế bàn chuyện cá nhân trong công việc. Khi chọn bạn đồng hành, hãy xem cách họ nói về người vắng mặt, vì đó là dấu hiệu đáng tin về cách họ đối xử với bạn.

Cự Môn sáng ở Nô Bộc cho thấy bạn bè và đồng nghiệp thẳng thắn, góp ý có ích và cùng nhau tiến bộ. Môi trường làm việc cởi mở, giao tiếp rõ ràng. Bạn cũng có thể nhờ họ góp ý trong công việc.

Hỏi: Thái Dương ở cung Nô Bộc nghĩa là gì?

Nghĩa là bạn bè và đồng nghiệp thường nhiệt tình, có chính kiến, còn bạn hay là người hỗ trợ nhiều. Nên đặt ranh giới để không bị dựa dẫm hay thiệt thòi.

Hỏi: Thái Dương ở Nô Bộc có thuận lợi khi làm quản lý không?

Có xu hướng thuận, vì bạn biết khích lệ và tạo động lực. Hãy rèn thêm kỹ năng giao việc, phản hồi rõ ràng và không ôm hết việc của nhóm vào mình.

Cung Quan Lộc (Đinh Mùi)

Cung Quan Lộc nói về con đường công việc và học hành: bạn hợp làm nghề gì, phong cách làm việc ra sao, tham vọng nằm ở đâu và khi nào dễ thăng tiến. Đây là cung giúp bạn hình dung công việc nào phát huy được thế mạnh tự nhiên, thay vì chỉ chạy theo xu hướng.

Quan Lộc vô chính diệu thì mượn chính tinh cung đối diện là Phu Thê để đọc, và xem thêm sao phụ tại chỗ. Sự nghiệp của bạn thường linh hoạt, có thể đổi hướng hoặc làm nhiều vai trò, đồng thời chịu ảnh hưởng của người đồng hành. Nên xác định rõ giá trị cá nhân và học thêm một chuyên

môn vững để làm điểm tựa.

Vũ Khúc (Miếu) (mượn từ cung đối diện)

Quan Lộc là cung sự nghiệp, và Vũ Khúc ở đây là một vị trí thuận lợi cho những ai làm việc về tài chính, kế toán, ngân hàng, kinh doanh, kỹ thuật, quản trị hay điều hành. Sao này cho bạn tính kỷ luật, khả năng ra quyết định, tinh thần chịu trách nhiệm và con mắt thực tế với con số. Bạn thường được giao việc quan trọng vì đáng tin và làm đến nơi đến chốn. Bạn có thể tiến chậm mà chắc, đi lên nhờ năng lực chứ không nhờ lời nói. Điểm cần cân bằng là giao tiếp. Hãy tập trình bày thành quả, lắng nghe ý kiến khác và thể hiện sự ghi nhận với đồng đội. Cẩn thận với việc ôm trọn trách nhiệm hoặc quá cứng nhắc với thay đổi.

Sao sáng ở Quan Lộc cho thấy sự nghiệp vững vàng, được giao trách nhiệm lớn và có triển vọng về tài chính. Bạn tiến lên nhờ năng lực, kỷ luật và độ tin cậy. Bạn nên chia sẻ thành quả để người khác thấy rõ đóng góp của mình.

Tham Lang (Miếu) (mượn từ cung đối diện)

Tham Lang ở cung Quan Lộc cho thấy bạn hợp với công việc có tính linh hoạt, tiếp xúc nhiều người hoặc cần sáng tạo. Bạn thường học nhanh, thích ứng tốt và có khả năng làm tốt nhiều vai trò. Nghề nghiệp của bạn có thể chuyển hướng vài lần, vì sự tò mò thôi thúc thử cái mới. Những lĩnh vực như kinh doanh, bán hàng, truyền thông, nghệ thuật, ẩm thực, giải trí hoặc dịch vụ thường phù hợp. Về học hành, bạn tiếp thu tốt khi có hứng thú và có thể giỏi nhiều môn cùng lúc. Điểm cần nhớ là chiều sâu: người thành công thường là người biết ở lại đủ lâu một lĩnh vực để thành chuyên gia.

Tham Lang sáng ở Quan Lộc cho thấy sự nghiệp có tham vọng rõ, tận dụng tốt các mối quan hệ và dễ tạo dấu ấn trong môi trường cạnh tranh. Bạn biết tập trung vào lĩnh vực mạnh. Bạn dễ được giao việc quan trọng.

Phụ tinh: Hỏa Tinh: sao nóng, nhanh, bốc nhưng có sức bật.

Hỏi: Vũ Khúc ở cung Quan Lộc hợp nghề gì?

Thường hợp nghề về tài chính, kế toán, ngân hàng, kinh doanh, kỹ thuật, quản trị, những việc cần kỷ luật và quyết đoán. Hãy chọn việc phù hợp với năng lực và đam mê.

Hỏi: Vũ Khúc ở Quan Lộc có dễ thăng tiến không?

Có xu hướng tiến đều nhờ năng lực và độ tin cậy, nhất là khi sao sáng. Kết quả còn tuỳ nỗ lực và môi trường, nên hãy rèn thêm giao tiếp để đi xa hơn.

Cung Điền Trạch (Bính Ngọ)

Cung Điền Trạch nói về nơi bạn sống và những gì bạn tích luỹ lâu dài như nhà cửa, đất đai, tài sản gia đình. Nó cũng phản ánh không khí trong nhà, cảm giác an toàn và mức độ gắn bó của bạn với mái ấm, nơi bạn trở về sau những ngày bận rộn.

Điền Trạch vô chính diệu thì mượn chính tinh cung đối diện là Huynh Đệ để đọc, vì tài sản và gia đình gắn với người thân gần gũi. Bạn có thể thay đổi chỗ ở khá linh hoạt, tài sản tích luỹ theo từng giai đoạn. Nên có kế hoạch tiết kiệm đều, giữ giấy tờ rõ ràng và bàn bạc kỹ với người nhà.

Thiên Đồng (Vượng) (mượn từ cung đối diện)

Thiên Đồng ở Điền Trạch gợi một tổ ấm thoải mái, nhiều tiếng cười, nơi bạn muốn trở về để nghỉ ngơi. Bạn thường chú trọng không gian sống dễ chịu, có góc yên tĩnh, có đồ ăn ngon và đồ dùng tiện nghi. Gia đình có xu hướng hòa thuận, các thành viên quan tâm lẫn nhau. Về tài sản, bạn có thể tích lũy từ từ, thường dựa vào sự ổn định hơn là đầu cơ. Điểm cần lưu ý là xu hướng chi nhiều

cho tiện nghi và trì hoãn việc sửa sang, sắp xếp giấy tờ nhà đất. Hãy lập kế hoạch mua sắm theo mức thu nhập, kiểm tra định kỳ giấy tờ, thống nhất với người nhà về chi phí chung. Một ngôi nhà gọn gàng, ngân sách rõ ràng sẽ giữ phúc khí lâu dài.

Thiên Đồng sáng ở Điền Trạch thường cho tổ ấm êm ấm, gia đình hòa thuận và dễ tích lũy chậm mà chắc. Hãy giữ nếp sinh hoạt gọn gàng, lập ngân sách chung và trao đổi cởi mở với người nhà về những khoản chi lớn.

Thái Âm (Miếu) (mượn từ cung đối diện)

Thái Âm ở cung Điền Trạch là vị trí hợp với tinh thần của sao này, thường được gọi là điền tinh, gắn với nhà cửa, tài sản và tổ ấm. Bạn có xu hướng chăm chút không gian sống, biết sắp xếp để nhà ấm cúng, gọn gàng và thẩm mỹ. Việc tích luỹ tài sản thường đến chậm mà chắc, từ sự kiên nhẫn và những khoản dành dụm đều đặn. Điều cần lưu ý là cảm xúc có thể ảnh hưởng đến quyết định mua bán, hoặc bạn gắn bó quá mức với nơi ở cũ. Hãy tìm hiểu kỹ pháp lý, giữ giấy tờ đầy đủ và bàn bạc với người thân trước quyết định lớn. Dành một khoản nhỏ làm đẹp không gian sống cũng giúp cả nhà thoải mái hơn trong sinh hoạt hằng ngày.

Thái Âm sáng ở Điền Trạch cho thấy khả năng tích luỹ nhà cửa tốt, tổ ấm hài hoà và nơi ở mang lại sự bình yên. Nên lập kế hoạch tài sản dài hạn, giữ giấy tờ rõ ràng và chăm chút không gian sống.

Phụ tinh: Địa Không: sao trống rỗng, ý tưởng lạ, dễ thay đổi bất ngờ.

Hỏi: Thiên Đồng ở cung Điền Trạch có ý nghĩa gì?

Thường gợi gia đình ấm cúng, nhà cửa thoải mái và tài sản tích lũy dần. Nên lưu ý kế hoạch chi tiêu và việc sắp xếp giấy tờ cẩn thận.

Hỏi: Thiên Đồng ở Điền Trạch có nên mua nhà không?

Có thể khi tài chính đã chuẩn bị rõ. Nên tính khả năng trả nợ, giữ quỹ dự phòng và tham khảo ý kiến người am hiểu thay vì quyết định theo cảm xúc.

Cung Phúc Đức (Ất Tỵ)

Cung Phúc Đức nói về đời sống nội tâm: sự thanh thản, cách bạn nghỉ ngơi, giải trí và điều làm bạn thấy đủ đầy. Cung này cũng gợi về nền tảng gia đình, nếp nhà và sự ảnh hưởng của dòng họ đối với cách bạn sống. Nhiều người xem đây là cung của hạnh phúc bên trong.

Tử Vi (Vượng)

Phúc Đức là cung của đời sống tinh thần, và Tử Vi ở đây cho thấy bạn có nội tâm vững, sống theo nguyên tắc và muốn mọi việc làm đúng, đàng hoàng. Bạn thường thấy yên lòng khi cuộc sống có trật tự và giữ được phẩm giá. Gốc gác gia đình hoặc dòng họ thường coi trọng nền nếp, lễ nghĩa, và có người đứng đầu để mọi người nể trọng. Mặt cần chú ý là tiêu chuẩn tự đặt cao, khiến bạn hay tự trách khi chưa đạt hoặc khó cho phép mình nghỉ ngơi. Hãy thử viết nhật ký, thiền nhẹ, đi dạo hoặc dành thời gian cho sở thích không cần thành tích. Khi tự dịu dàng với mình, tinh thần của bạn sẽ thoải mái hơn nhiều.

Tử Vi sáng gợi tinh thần ổn định, tâm thế vững và có nền tảng gia đình đáng tự hào. Bạn dễ tìm thấy ý nghĩa sống rõ ràng. Hãy tập sống chậm để vừa thành tựu vừa an yên.

Thất Sát (Bình)

Thất Sát ở cung Phúc Đức nói về đời sống nội tâm: bạn có ý chí mạnh nhưng hay tự đặt cho mình kỳ vọng cao, nên đầu óc ít khi thật sự nghỉ ngơi. Bạn thường thấy mình phải làm gì đó có ích, ít cho phép bản thân thong thả, vì vậy dễ thấy căng, trăn trở hoặc sốt ruột khi mọi chuyện chưa đâu vào

đâu. Phúc khí của bạn đến nhiều từ nỗ lực và sự chính trực, kiểu có làm mới có hưởng. Hãy tập dành thời gian cho những việc không cần hiệu quả: đi dạo, nấu ăn, nghe nhạc, làm vườn, gặp bạn cũ. Học cách nói ra khó khăn với người tin cậy thay vì tự giữ, và công nhận những thành quả mình đã đạt được.

Sao ở thế Bình, nét tốt có nhưng cần thêm công sức mới hiện rõ; sao sáng ở Phúc Đức cho tinh thần vững, có nghị lực và biết đặt mục tiêu. Bạn thường thấy yên tâm khi làm được điều mình cho là đúng, và có phúc khí đến từ sự tự lực, ít bị lung lay trước biến động.

- Tứ hoá gốc: Tử Vi hoá Quyền. Hoá Quyền ở Phúc Đức cho thấy nội tâm có chủ kiến, bạn thường tự đặt tiêu chuẩn cao cho bản thân. Điều này giúp bền chí nhưng dễ căng thẳng. Hãy cho mình khoảng nghỉ và chấp nhận chưa hoàn hảo để tinh thần nhẹ hơn.

Phụ tinh: Văn Xương: sao văn chương, học hành, tư duy chặt chẽ; Thiên Việt: sao quý nhân, giúp đỡ từ bạn bè và đồng trang lứa.

Hỏi: Tử Vi ở cung Phúc Đức có tốt không?

Thường được xem là tốt vì gợi nội tâm vững, sống có nguyên tắc và nền nếp gia đình tốt. Cần để ý việc tự đặt tiêu chuẩn quá cao để giữ tâm trạng thoải mái.

Hỏi: Tử Vi ở Phúc Đức ảnh hưởng đến cuộc sống thế nào?

Thiên về đời sống tinh thần có trật tự, coi trọng phẩm giá và trách nhiệm. Bạn nên nhớ dành thời gian nghỉ ngơi, chia sẻ cảm xúc để tránh gồng mình lâu ngày.

Gợi ý
Mỗi tuần dành một buổi cho việc bạn thích mà không cần có kết quả. Nếu thấy nặng lòng, hãy kể với một người bạn thay vì giữ một mình.
Mỗi ngày dành mười lăm phút làm điều bạn thích mà không cần hiệu quả. Cuối tuần, viết ra ba việc đã làm được để nhắc mình biết hài lòng.

Cung Phụ Mẫu (Giáp Thìn)

Cung Phụ Mẫu nói về quan hệ với cha mẹ, những người bề trên và cả hệ thống quy tắc như giấy tờ, hợp đồng, văn bằng. Cung này cho thấy bạn nhận được sự dìu dắt, bảo bọc hay bài học từ người đi trước theo cách nào, và bạn phản ứng thế nào với quyền uy.

Thiên Cơ (Lợi)

Ở cung Phụ Mẫu, Thiên Cơ gợi hình ảnh cha mẹ, người lớn hoặc cấp trên là người nhanh nhạy, hay quan tâm, thích chỉ bảo bằng lý lẽ và kinh nghiệm sống. Bạn có thể nhận được nhiều lời khuyên hữu ích, được dạy cách nhìn sự việc nhiều chiều. Quan hệ thường gần gũi qua trò chuyện, tuy đôi khi người lớn hay lo xa nên dặn dò nhiều, khiến bạn thấy bị kiểm soát. Chuyện giấy tờ, hồ sơ, hợp đồng cần được đọc kỹ từng điều khoản, lưu bản sao cẩn thận và hỏi lại khi chưa rõ. Với cấp trên, hãy đưa ra phương án thay vì chỉ nêu vấn đề. Với cha mẹ, hãy chia sẻ kế hoạch của mình trước và lắng nghe mối lo của họ. Khi hai bên hiểu nhau, lời dặn dò sẽ trở thành sự quan tâm ấm áp.

Sao ở thế Lợi, nét tốt có nhưng cần thêm công sức mới hiện rõ; thiên Cơ sáng gợi cha mẹ hoặc cấp trên thông minh, biết định hướng và cho bạn nhiều lời khuyên hữu ích. Giấy tờ, thủ tục thường thuận khi chuẩn bị cẩn thận. Hãy giữ thái độ biết ơn và cởi mở.

Thiên Lương (Miếu)

Thiên Lương ở cung Phụ Mẫu gợi mối quan hệ với cha mẹ, người lớn tuổi hay cấp trên mang màu sắc che chở và dạy bảo. Bạn có thể nhận được sự quan tâm, lời khuyên chín chắn hoặc những kỳ vọng về đạo lý, nề nếp. Cha mẹ hoặc người dẫn dắt thường điềm đạm, có khi nghiêm khắc nhưng

xuất phát từ thương yêu. Với cấp trên, bạn dễ gặp người coi trọng sự chân thành và có thể giúp bạn trưởng thành về nghề. Điều cần lưu ý là khoảng cách thế hệ: lời khuyên nhiều đôi khi khiến bạn thấy bị kiểm soát, hoặc bạn ngại nói ý mình. Hãy lắng nghe để hiểu động cơ phía sau lời khuyên, đồng thời diễn đạt quan điểm rõ ràng, nhẹ nhàng.

Thiên Lương sáng ở Phụ Mẫu cho thấy bạn nhận được sự quan tâm, dạy dỗ và nâng đỡ từ cha mẹ, người lớn hay cấp trên. Quan hệ hòa thuận, hồ sơ giấy tờ thường thuận lợi nhờ có người chỉ dẫn.

- Tứ hoá gốc: Thiên Lương hoá Lộc. Hoá Lộc ở Phụ Mẫu gợi ý quan hệ với cha mẹ, cấp trên khá hoà thuận, bạn dễ nhận sự dìu dắt và thủ tục giấy tờ thường suôn sẻ. Hãy trân trọng sự hỗ trợ ấy bằng việc giữ liên lạc và chủ động báo cáo, chia sẻ tiến độ.

Phụ tinh: Hữu Bật: sao trợ lực, giúp việc kín đáo và đáng tin; Địa Kiếp: sao biến động, thử thách, dạy bài học qua trải nghiệm.

Hỏi: Thiên Cơ ở cung Phụ Mẫu nghĩa là gì?

Gợi cha mẹ hoặc cấp trên thông minh, hay lo toan và thích chỉ bảo bằng lý lẽ. Quan hệ sẽ hài hoà khi hai bên trò chuyện cởi mở và lắng nghe nhau.

Hỏi: Thiên Cơ ở Phụ Mẫu có lợi cho giấy tờ và cấp trên không?

Khi sao sáng thì thường thuận lợi nhờ sự chu đáo và cách trao đổi rõ ràng. Dù vậy bạn vẫn nên đọc kỹ hồ sơ, báo cáo đều và giữ liên lạc tốt với người hướng dẫn.

Gợi ý

Kể cho cha mẹ nghe kế hoạch của bạn trước khi thực hiện để họ bớt lo. Đọc kỹ từng điều khoản và lưu bản sao mọi giấy tờ quan trọng.

Chủ động gọi hỏi thăm cha mẹ và chia sẻ kế hoạch của bạn theo lịch đều. Đọc kỹ điều khoản trước khi ký và lưu bản sao giấy tờ quan trọng.

5. Mười hai đại vận

Mỗi đại vận kéo dài 10 năm, tính theo tuổi mụ. Cung của đại vận cho biết chủ đề nổi bật của chặng đó; sao trong cung cho biết chặng đó thuận hay cần gắng.

Tuổi	Cung	Chính tinh
4–13	Mệnh	Thiên Tướng (Hãm)
14–23	Huynh Đệ	Thái Dương (Vượng), Cự Môn (Miếu)
24–33	Phu Thê	Vũ Khúc (Miếu), Tham Lang (Miếu)
34–43	Tử Nữ	Thiên Đồng (Vượng), Thái Âm (Miếu)
44–53	Tài Bạch	Thiên Phủ (Đắc)
54–63	Tật Ách	Vô chính diệu
64–73	Thiên Di	Liêm Trinh (Bình), Phá Quân (Hãm)
74–83	Nô Bộc	Vô chính diệu
84–93	Quan Lộc	Vô chính diệu
94–103	Điền Trạch	Vô chính diệu
104–113	Phúc Đức	Tử Vi (Vượng), Thất Sát (Bình)
114–123	Phụ Mẫu	Thiên Cơ (Lợi), Thiên Lương (Miếu)

Đại vận 4–13 tuổi: cung Mệnh

Đại vận đi vào cung Mệnh là giai đoạn mười năm xoay quanh chính bạn: cách bạn nhìn mình, chọn hướng đi và định hình phong cách sống. Thường đây là lúc nhận ra điều mình thật sự muốn, dễ chủ động thay đổi bản thân hoặc đón những vai trò mới. Nếu sao ở cung này thuận, bạn sẽ thấy tự tin và có động lực rõ ràng. Nếu nhiều thử thách, đó là lời nhắc nhìn lại thói quen và học cách tin vào chính mình.

Khi chính tinh ở cung đại vận tối hoặc vô chính diệu, các chủ đề của cung ấy cần nhiều nỗ lực và sự chủ động hơn. Đây không phải điều đáng lo mà là lời nhắc kiên nhẫn, chuẩn bị kỹ và tìm người hỗ trợ.

- Thiên Tướng (Hãm): Bạn chỉn chu, công bằng, sống có nề nếp và hợp vai người đồng hành đáng tin hơn là người đứng mũi chịu sào.

Tứ hoá đại vận (can Quý):

- Phá Quân hoá Lộc vào cung Thiên Di: Hoá Lộc ở Thiên Di cho thấy khi ra ngoài bạn dễ gặp người giúp, cơ hội thường đến từ môi trường xã hội và những chuyến đi.
- Cự Môn hoá Quyền vào cung Huynh Đệ: Hoá Quyền ở Huynh Đệ gợi ý trong nhóm thân, bạn hoặc một người nào đó thường đóng vai người đứng ra quyết định.
- Thái Âm hoá Khoa vào cung Tử Nữ: Hoá Khoa ở Tử Nữ gợi ý người nhỏ tuổi có chí học hỏi, bạn dễ gắn bó với học trò hay con cái qua việc dạy dỗ.
- Tham Lang hoá Kỵ vào cung Phu Thê: Hoá Kỵ ở Phu Thê gợi ý trong tình cảm bạn hay để ý chi tiết, dễ có chỗ chưa hiểu nhau.

Đại vận 14–23 tuổi: cung Huynh Đệ

Đại vận ở cung Huynh Đệ làm nổi bật chủ đề bạn bè thân thiết, anh chị em và những người đồng hành ngang hàng. Mười năm này thường có nhiều sự kết nối, hợp tác hoặc góp sức cùng nhau, đôi khi cả chuyện chia sẻ nguồn lực. Quan hệ gần gũi sẽ ảnh hưởng nhiều đến tâm trạng và quyết định

của bạn. Nếu thuận, bạn có chỗ dựa tinh thần và những người cùng chí hướng. Nếu có sao kém, hãy rõ ràng trong chuyện tiền bạc chung và giao tiếp thẳng thắn.

Khi chính tinh ở cung đại vận sáng, các chủ đề của cung ấy thường diễn ra thuận hơn, bạn dễ phát huy thế mạnh và nhận được sự hỗ trợ. Tuy vậy, thuận lợi không có nghĩa là không cần nỗ lực.

- Thái Dương (Vượng): Thái Dương ở Huynh Đệ gợi quan hệ anh chị em và bạn thân ấm áp, nhưng bạn thường là người cho đi nhiều hơn.
- Cự Môn (Miếu): Anh chị em và bạn thân hay trao đổi thẳng, đôi khi tranh luận; cần nói nhẹ và lắng nghe để gắn bó.

Tứ hoá đại vận (can Nhâm):

- Thiên Lương hoá Lộc vào cung Phụ Mẫu: Hoá Lộc ở Phụ Mẫu gợi ý quan hệ với cha mẹ, cấp trên khá hoà thuận, bạn dễ nhận sự dìu dắt và thủ tục giấy tờ thường suôn sẻ.
- Tử Vi hoá Quyền vào cung Phúc Đức: Hoá Quyền ở Phúc Đức cho thấy nội tâm có chủ kiến, bạn thường tự đặt tiêu chuẩn cao cho bản thân.
- Tả Phù hoá Khoa vào cung Tật Ách: Hoá Khoa ở Tật Ách gợi ý bạn biết chăm sóc bản thân có kế hoạch, dễ tiếp thu lời khuyên về lối sống lành mạnh.
- Vũ Khúc hoá Kỵ vào cung Phu Thê: Hoá Kỵ ở Phu Thê gợi ý trong tình cảm bạn hay để ý chi tiết, dễ có chỗ chưa hiểu nhau.

Đại vận 24–33 tuổi: cung Phu Thê

Đại vận vào cung Phu Thê khiến chủ đề tình cảm và quan hệ gắn bó lâu dài trở nên nổi bật. Có thể bạn bắt đầu một mối quan hệ mới, củng cố mối quan hệ hiện tại hoặc nhìn lại điều mình mong ở người đồng hành. Cung này cũng gợi chuyện hợp tác lâu dài trong công việc. Nếu sao thuận, tình cảm ấm áp và có sự hỗ trợ lẫn nhau. Nếu nhiều thử thách, đó là cơ hội học cách lắng nghe, nói rõ nhu cầu và kiên nhẫn.

Khi chính tinh ở cung đại vận sáng, các chủ đề của cung ấy thường diễn ra thuận hơn, bạn dễ phát huy thế mạnh và nhận được sự hỗ trợ. Tuy vậy, thuận lợi không có nghĩa là không cần nỗ lực.

- Vũ Khúc (Miếu): Vũ Khúc ở Phu Thê gợi người bạn đời thực tế, có chính kiến, thương bằng hành động nhưng ít nói lời ngọt ngào.
- Tham Lang (Miếu): Quan hệ tình cảm nhiều cuốn hút và cảm xúc; bền hay không phụ thuộc vào sự chân thành và ranh giới rõ.

Tứ hoá đại vận (can Quý):

- Phá Quân hoá Lộc vào cung Thiên Di: Hoá Lộc ở Thiên Di cho thấy khi ra ngoài bạn dễ gặp người giúp, cơ hội thường đến từ môi trường xã hội và những chuyến đi.
- Cự Môn hoá Quyền vào cung Huynh Đệ: Hoá Quyền ở Huynh Đệ gợi ý trong nhóm thân, bạn hoặc một người nào đó thường đóng vai người đứng ra quyết định.
- Thái Âm hoá Khoa vào cung Tử Nữ: Hoá Khoa ở Tử Nữ gợi ý người nhỏ tuổi có chí học hỏi, bạn dễ gắn bó với học trò hay con cái qua việc dạy dỗ.
- Tham Lang hoá Kỵ vào cung Phu Thê: Hoá Kỵ ở Phu Thê gợi ý trong tình cảm bạn hay để ý chi tiết, dễ có chỗ chưa hiểu nhau.

Đại vận 34–43 tuổi: cung Tử Nữ

Đại vận ở cung Tử Nữ đưa chủ đề con cái, người nhỏ tuổi, học trò và sức sáng tạo lên phía trước. Mười năm này bạn có thể dành nhiều tâm sức cho thế hệ sau, hoặc khởi động các dự án mang dấu ấn cá nhân như công việc sáng tạo hay hoạt động giảng dạy. Nếu sao thuận, bạn thấy niềm vui và sự gắn kết với người trẻ. Nếu có thử thách, hãy kiên nhẫn lắng nghe và chấp nhận khác biệt thế hệ.

Khi chính tinh ở cung đại vận sáng, các chủ đề của cung ấy thường diễn ra thuận hơn, bạn dễ phát huy thế mạnh và nhận được sự hỗ trợ. Tuy vậy, thuận lợi không có nghĩa là không cần nỗ lực.

- Thiên Đồng (Vượng): Quan hệ với con cái và người nhỏ tuổi gần gũi, nhiều thương yêu, cần thêm kỷ luật vừa phải.
- Thái Âm (Miếu): Bạn gần gũi, tinh tế với con cái và người nhỏ tuổi; họ thường nhạy cảm và biết ơn sự quan tâm của bạn.

Tứ hoá đại vận (can Nhâm):

- Thiên Lương hoá Lộc vào cung Phụ Mẫu: Hoá Lộc ở Phụ Mẫu gợi ý quan hệ với cha mẹ, cấp trên khá hoà thuận, bạn dễ nhận sự dìu dắt và thủ tục giấy tờ thường suôn sẻ.
- Tử Vi hoá Quyền vào cung Phúc Đức: Hoá Quyền ở Phúc Đức cho thấy nội tâm có chủ kiến, bạn thường tự đặt tiêu chuẩn cao cho bản thân.
- Tả Phù hoá Khoa vào cung Tật Ách: Hoá Khoa ở Tật Ách gợi ý bạn biết chăm sóc bản thân có kế hoạch, dễ tiếp thu lời khuyên về lối sống lành mạnh.
- Vũ Khúc hoá Kỵ vào cung Phu Thê: Hoá Kỵ ở Phu Thê gợi ý trong tình cảm bạn hay để ý chi tiết, dễ có chỗ chưa hiểu nhau.

Đại vận 44–53 tuổi: cung Tài Bạch

Đại vận vào cung Tài Bạch làm nổi bật chủ đề tiền bạc, nguồn thu và cách quản lý tài chính. Mười năm này thường có nhiều quyết định liên quan đến kiếm tiền, tích luỹ, chi tiêu hoặc đầu tư vào kỹ năng. Nếu sao thuận, nguồn thu có cơ hội mở rộng và dòng tiền khá dồi dào. Hãy dùng giai đoạn này để xây thói quen tài chính tốt, đa dạng nguồn thu, học thêm chuyên môn và đừng chỉ chạy theo cơ hội ngắn hạn.

Khi chính tinh ở cung đại vận sáng, các chủ đề của cung ấy thường diễn ra thuận hơn, bạn dễ phát huy thế mạnh và nhận được sự hỗ trợ. Tuy vậy, thuận lợi không có nghĩa là không cần nỗ lực.

- Thiên Phủ (Đắc): Tiền bạc thiên về tích luỹ đều và giữ vững; bạn hợp cách kiếm chắc, chi có kế hoạch.

Tứ hoá đại vận (can Tân):

- Cự Môn hoá Lộc vào cung Huynh Đệ: Hoá Lộc ở Huynh Đệ gợi ý anh chị em và bạn thân là nguồn hỗ trợ đáng quý, có thể cùng chia sẻ cơ hội hoặc nguồn lực.
- Thái Dương hoá Quyền vào cung Huynh Đệ: Hoá Quyền ở Huynh Đệ gợi ý trong nhóm thân, bạn hoặc một người nào đó thường đóng vai người đứng ra quyết định.
- Văn Khúc hoá Khoa vào cung Thiên Di: Hoá Khoa ở Thiên Di cho thấy khi ra ngoài bạn dễ để lại ấn tượng tốt, gặp quý nhân và được tạo điều kiện.
- Văn Xương hoá Kỵ vào cung Phúc Đức: Hoá Kỵ ở Phúc Đức gợi ý nội tâm hay trăn trở, khó buông những chuyện đã qua.

Đại vận 54–63 tuổi: cung Tật Ách

Đại vận vào cung Tật Ách đặt chủ đề nhịp sống, năng lượng và việc chăm sóc bản thân lên cao. Mười năm này có thể bạn nhận ra mình cần điều chỉnh thói quen, quan tâm hơn đến giấc ngủ, ăn uống và áp lực tinh thần. Nếu sao thuận, thể lực và tinh thần khá ổn định, dễ phục hồi sau những giai đoạn bận. Nếu có sao kém, hãy nhắc mình nghỉ ngơi, vận động đều và khám sức khoẻ định kỳ.

Khi chính tinh ở cung đại vận tối hoặc vô chính diệu, các chủ đề của cung ấy cần nhiều nỗ lực và sự chủ động hơn. Đây không phải điều đáng lo mà là lời nhắc kiên nhẫn, chuẩn bị kỹ và tìm người hỗ trợ.

- Thiên Cơ (Lợi, mượn cung đối): Thiên Cơ ở Tật Ách nhắc nhịp sống nhiều suy nghĩ, dễ căng đầu óc, nên chú ý giấc ngủ, thư giãn và nghỉ ngơi đúng giờ.
- Thiên Lương (Miếu, mượn cung đối): Nhịp sống cần bớt lo nghĩ, giữ giờ giấc đều và chủ động nghỉ ngơi, vận động nhẹ nhàng mỗi ngày.

Tứ hoá đại vận (can Canh):

- Thái Dương hoá Lộc vào cung Huynh Đệ: Hoá Lộc ở Huynh Đệ gợi ý anh chị em và bạn thân là nguồn hỗ trợ đáng quý, có thể cùng chia sẻ cơ hội hoặc nguồn lực.
- Vũ Khúc hoá Quyền vào cung Phu Thê: Hoá Quyền ở Phu Thê gợi ý người bạn đời có cá tính rõ, hoặc bạn

thích giữ vai chủ động trong tình cảm.

- Thái Âm hoá Khoa vào cung Tử Nữ: Hoá Khoa ở Tử Nữ gợi ý người nhỏ tuổi có chí học hỏi, bạn dễ gắn bó với học trò hay con cái qua việc dạy dỗ.
- Thiên Đồng hoá Kỵ vào cung Tử Nữ: Hoá Kỵ ở Tử Nữ cho thấy bạn quan tâm sâu sắc và đôi khi lo lắng nhiều cho người nhỏ tuổi, hoặc có khoảng cách thế hệ cần thu hẹp.

Đại vận 64–73 tuổi: cung Thiên Di

Đại vận ở cung Thiên Di mở ra chủ đề ra ngoài, đi xa, môi trường mới và các quan hệ xã hội rộng hơn. Mười năm này bạn có thể thay đổi nơi sống, làm việc ở nơi khác, đi nhiều hoặc mở rộng mạng lưới quen biết. Nếu sao thuận, bạn dễ gặp cơ hội và quý nhân từ bên ngoài. Nếu có thử thách, hãy chuẩn bị kỹ khi đến nơi lạ và giữ thái độ khiêm tốn.

Khi chính tinh ở cung đại vận tối hoặc vô chính diệu, các chủ đề của cung ấy cần nhiều nỗ lực và sự chủ động hơn. Đây không phải điều đáng lo mà là lời nhắc kiên nhẫn, chuẩn bị kỹ và tìm người hỗ trợ.

- Liêm Trinh (Bình): Ra ngoài bạn gây ấn tượng nghiêm túc, đáng tin, dễ tạo ảnh hưởng, nhưng cần mềm mỏng khi giao tiếp.
- Phá Quân (Hãm): Ra ngoài bạn năng động, dễ gặp cơ hội mới; đi xa, thay đổi môi trường thường có lợi nếu chuẩn bị kỹ.

Tứ hoá đại vận (can Kỷ):

- Vũ Khúc hoá Lộc vào cung Phu Thê: Hoá Lộc ở Phu Thê cho thấy tình cảm dễ có duyên, người bạn đời thường mang đến sự ấm áp và nguồn hỗ trợ.
- Tham Lang hoá Quyền vào cung Phu Thê: Hoá Quyền ở Phu Thê gợi ý người bạn đời có cá tính rõ, hoặc bạn thích giữ vai chủ động trong tình cảm.
- Thiên Lương hoá Khoa vào cung Phụ Mẫu: Hoá Khoa ở Phụ Mẫu gợi ý quan hệ tốt với cha mẹ, thầy cô, cấp trên có học thức, và việc giấy tờ, văn bằng thường thuận lợi.
- Văn Khúc hoá Kỵ vào cung Thiên Di: Hoá Kỵ ở Thiên Di gợi ý khi ra ngoài bạn nên cẩn trọng hơn với môi trường mới, dễ gặp hiểu lầm hay thiếu thông tin.

Đại vận 74–83 tuổi: cung Nô Bộc

Đại vận vào cung Nô Bộc làm nổi bật chủ đề bạn bè, đồng nghiệp, cấp dưới và những người đồng hành trong công việc. Mười năm này mạng lưới quan hệ có thể mở rộng, bạn có nhiều dịp hợp tác hoặc quản lý người khác. Nếu sao thuận, bạn nhận được sự giúp sức và đội nhóm gắn kết. Giai đoạn này thích hợp để học kỹ năng làm việc nhóm, chọn lọc người đáng tin, xây dựng uy tín trong cộng đồng và biết ơn những người đã giúp mình trên đường.

Khi chính tinh ở cung đại vận tối hoặc vô chính diệu, các chủ đề của cung ấy cần nhiều nỗ lực và sự chủ động hơn. Đây không phải điều đáng lo mà là lời nhắc kiên nhẫn, chuẩn bị kỹ và tìm người hỗ trợ.

- Thái Dương (Vượng, mượn cung đối): Thái Dương ở Nô Bộc gợi bạn bè, đồng nghiệp nhiệt tình và có tiếng nói, bạn thường là người hỗ trợ nhiều.
- Cự Môn (Miếu, mượn cung đối): Bạn bè và đồng nghiệp hay nói thẳng, đôi khi nhiều lời bàn tán; cần chọn người tin cậy và giao tiếp rõ ràng.

Tứ hoá đại vận (can Mậu):

- Tham Lang hoá Lộc vào cung Phu Thê: Hoá Lộc ở Phu Thê cho thấy tình cảm dễ có duyên, người bạn đời thường mang đến sự ấm áp và nguồn hỗ trợ.
- Thái Âm hoá Quyền vào cung Tử Nữ: Hoá Quyền ở Tử Nữ cho thấy bạn có phong cách dạy dỗ khá nghiêm túc, mong người nhỏ tuổi có kỷ luật.
- Hữu Bật hoá Khoa vào cung Phụ Mẫu: Hoá Khoa ở Phụ Mẫu gợi ý quan hệ tốt với cha mẹ, thầy cô, cấp trên có học thức, và việc giấy tờ, văn bằng thường thuận lợi.
- Thiên Cơ hoá Kỵ vào cung Phụ Mẫu: Hoá Kỵ ở Phụ Mẫu nhắc bạn để tâm tới cách giao tiếp với cha mẹ, cấp trên, vì dễ có bất đồng về kỳ vọng.

Đại vận 84–93 tuổi: cung Quan Lộc

Đại vận vào cung Quan Lộc đặt công việc, sự nghiệp và học hành vào vị trí trung tâm. Mười năm này thường có nhiều dấu mốc về vai trò, chức vụ, đổi hướng hoặc học thêm chuyên môn. Nếu sao thuận, bạn dễ phát huy năng lực và được ghi nhận. Nếu nhiều thử thách, đó là lúc rèn sức bền, học kỹ năng mới và điều chỉnh kỳ vọng. Giai đoạn này phù hợp để xác định mục tiêu nghề nghiệp dài hạn, xây dựng mạng lưới chuyên môn và tìm người cố vấn.

Khi chính tinh ở cung đại vận tối hoặc vô chính diệu, các chủ đề của cung ấy cần nhiều nỗ lực và sự chủ động hơn. Đây không phải điều đáng lo mà là lời nhắc kiên nhẫn, chuẩn bị kỹ và tìm người hỗ trợ.

- Vũ Khúc (Miếu, mượn cung đối): Vũ Khúc ở Quan Lộc rất hợp công việc liên quan đến tiền, kỹ thuật, quản trị, nơi cần kỷ luật và quyết đoán.
- Tham Lang (Miếu, mượn cung đối): Sự nghiệp hợp môi trường giao tiếp, sáng tạo, linh hoạt; cần chọn hướng chính để tiến sâu.

Tứ hoá đại vận (can Đinh):

- Thái Âm hoá Lộc vào cung Tử Nữ: Hoá Lộc ở Tử Nữ gợi ý sự gần gũi, vui vẻ với con cái và người nhỏ tuổi, cũng như sức sáng tạo dồi dào.
- Thiên Đồng hoá Quyền vào cung Tử Nữ: Hoá Quyền ở Tử Nữ cho thấy bạn có phong cách dạy dỗ khá nghiêm túc, mong người nhỏ tuổi có kỷ luật.
- Thiên Cơ hoá Khoa vào cung Phụ Mẫu: Hoá Khoa ở Phụ Mẫu gợi ý quan hệ tốt với cha mẹ, thầy cô, cấp trên có học thức, và việc giấy tờ, văn bằng thường thuận lợi.
- Cự Môn hoá Kỵ vào cung Huynh Đệ: Hoá Kỵ ở Huynh Đệ nhắc bạn để tâm hơn tới quan hệ với anh chị em và bạn thân, vì dễ có hiểu lầm hoặc kỳ vọng không khớp.

Đại vận 94–103 tuổi: cung Điền Trạch

Đại vận vào cung Điền Trạch đưa chủ đề nhà cửa, nơi ở, tài sản và gia đình lên nổi bật. Mười năm này có thể bạn nghĩ đến việc ổn định chỗ ở, sửa sang hoặc mua bán nhà cửa, cũng như tích luỹ tài sản lâu dài. Nếu sao thuận, đời sống gia đình ấm cúng và việc tích luỹ có tiến triển. Nếu nhiều thử thách, hãy kiểm tra giấy tờ kỹ, bàn bạc với người nhà và tính toán tài chính thận trọng.

Khi chính tinh ở cung đại vận tối hoặc vô chính diệu, các chủ đề của cung ấy cần nhiều nỗ lực và sự chủ động hơn. Đây không phải điều đáng lo mà là lời nhắc kiên nhẫn, chuẩn bị kỹ và tìm người hỗ trợ.

- Thiên Đồng (Vượng, mượn cung đối): Nhà cửa và gia đình thường ấm cúng, thoải mái, cần quản lý chi tiêu và giữ gìn không gian gọn gàng.
- Thái Âm (Miếu, mượn cung đối): Nhà cửa và tài sản thuận cho việc tích luỹ; bạn chăm chút không gian sống và tạo tổ ấm dễ chịu.

Tứ hoá đại vận (can Bính):

- Thiên Đồng hoá Lộc vào cung Tử Nữ: Hoá Lộc ở Tử Nữ gợi ý sự gần gũi, vui vẻ với con cái và người nhỏ tuổi, cũng như sức sáng tạo dồi dào.
- Thiên Cơ hoá Quyền vào cung Phụ Mẫu: Hoá Quyền ở Phụ Mẫu gợi ý cha mẹ hoặc cấp trên có phong cách nghiêm túc, nhiều chính kiến, và bạn nhận được sự dìu dắt có kỷ luật.
- Văn Xương hoá Khoa vào cung Phúc Đức: Hoá Khoa ở Phúc Đức mang lại sự thanh thản, thích đọc sách, nghệ thuật hay các hoạt động tinh tế.
- Liêm Trinh hoá Kỵ vào cung Thiên Di: Hoá Kỵ ở Thiên Di gợi ý khi ra ngoài bạn nên cẩn trọng hơn với môi trường mới, dễ gặp hiểu lầm hay thiếu thông tin.

6. Điểm mạnh và điểm cần lưu ý

Điểm mạnh

Bạn thường đáng tin, sống có chuẩn mực và biết giữ lời hứa. Bạn xử sự công bằng, có khiếu sắp xếp, làm việc chu đáo từ chi tiết nhỏ. Khả năng làm trung gian giúp bạn hoà giải tốt, dễ được người khác nhờ cậy. Khi đồng hành cùng ai, bạn trung thành và bền bỉ, đủ điềm tĩnh để ổn định không khí chung.

Điểm cần lưu ý

Bạn dễ ngại va chạm nên đôi lúc chịu thiệt mà không nói. Thói quen chiều lòng hoặc phụ thuộc vào ý người khác có thể làm bạn thiếu chủ kiến. Hãy tập nói rõ nhu cầu của mình bằng lời lẽ ôn hoà, đặt ra ranh giới cho việc nhận giúp, và mỗi tuần dành chút thời gian tự quyết một việc nhỏ.

- Hoá Kỵ ở cung Phu Thê: việc thuộc cung này (hôn nhân, người bạn đời) là chỗ nên kiên nhẫn và rõ ràng hơn.

Lời kết

Tử vi là một cách nhìn lại bản thân qua ngôn ngữ của văn hoá phương Đông. Hãy giữ lại những gợi ý thấy hợp, bỏ qua những gì không đúng với bạn, và dùng bản luận giải như một cuốn sổ để soi lại mình theo thời gian.

Tử Vi Hoa Gạo là nội dung tham khảo, giải trí văn hoá; không phải lời tiên đoán, không thay tư vấn y tế, pháp lý, tài chính. Không bán bùa, không giải hạn. Ngày giờ sinh bạn nhập được tính ngay trên máy bạn.

Tạo bởi Tử Vi Hoa Gạo · tuvi.hoagao.store · support@hoagao.store. Lá số lập bằng thư viện iztro (MIT); lời luận do Tử Vi Hoa Gạo tự biên soạn.